

Số 465/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đạt chuẩn công nghệ thông tin trong quá trình học
đối với sinh viên hệ đại học chính quy tiếng Anh bán phần và Chương trình đặc biệt
Khóa 12 - Đợt tháng 11 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 159/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 16/9/2024 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý học vụ đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-ĐHNH, ngày 28/02/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1070/QĐ-ĐHNH, ngày 24/04/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và triển khai thực hiện chương trình đào tạo chất lượng cao, tiếng Anh bán phần, chương trình đào tạo đặc biệt trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 984/QĐ-ĐHNH, ngày 04/04/2025 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định “Về việc Quy định chuẩn Công nghệ thông tin trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Xét chứng chỉ Tin học của sinh viên nộp và đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 53 sinh viên hệ đại học chính quy tiếng Anh bán phần Khóa 12 và chương trình đặc biệt đạt chuẩn công nghệ thông tin trong quá trình học - Đợt tháng 11 năm 2025

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3: để th/ hiện;
- PKT&ĐBCL;
- Lưu PQLĐT, VP



HIỆU TRƯỞNG

GS, TS. Nguyễn Đức Trung

**DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TIẾNG ANH BÁN PHẦN KHÓA 12 VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐẶC BIỆT
ĐẠT CHUẨN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG QUÁ TRÌNH HỌC - ĐỢT THÁNG 11 NĂM 2025**

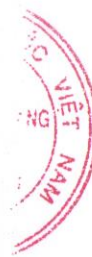
(Ban hành kèm theo Quyết định 465/QĐ/ĐHNH, ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
1	050112240361	Nguyễn Ngọc Mỹ An	17/12/2006	HQ12-BAF16		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
2	050512240130	Huỳnh Ngọc Lan	17/06/2006	HQ12-ACC02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
3	050512240123	Nguyễn Lan	06/09/2006	HQ12-ACC03		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
4	050112240384	Nguyễn Hà	12/04/2006	HQ12-BAF03		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
5	050112240005	Lê Nguyễn Lan	19/11/2006	HQ12-BAF17		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
6	050112240377	Lê Hồng Bảo	20/09/2006	HQ12-BAF18	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
7	050312240012	Nguyễn Phương	01/01/2006	HQ12-MAG01		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
8	050812240008	Nguyễn Ngọc Ánh	26/11/2006	HQ12-INE01		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
9	050812240007	Nguyễn Ngọc Ánh	07/02/2006	HQ12-INE02	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
10	050812240006	Hà Ngọc Ánh	14/11/2006	HQ12-INE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
11	050512240014	Nguyễn Xuân Bách	29/12/2006	HQ12-ACC06		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
12	050812240069	Nguyễn Thị Thanh Diệu	11/11/2006	HQ12-INE02	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
13	050812240071	Lê Nguyễn Thục Đoan	18/11/2006	HQ12-INE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
14	050112240457	Nguyễn Thùy Dung	07/11/2006	HQ12-BAF11	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
15	050512240124	Hồ Huỳnh Đức Duy	14/09/2006	HQ12-ACC04			X	X	IIG Việt Nam
16	050112240520	Nguyễn Ngọc Hân	05/02/2006	HQ12-BAF10		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
17	050312240044	Lê Võ Hồng Hạnh	13/01/2006	HQ12-MAG05	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
18	050512240161	Phan Nguyễn Trọng Hiếu	25/08/2006	HQ12-ACC06		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
19	050112240609	Trần Lê Nhật Khánh	25/12/2006	HQ12-BAF21	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
20	050512240172	Nguyễn Hoàng Khiêm	26/02/2006	HQ12-ACC06		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
21	050112240652	Ngô Thị Thùy	Linh	01/03/2006	HQ12-BAF08	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
22	050112240336	Vũ Gia	Linh	20/06/2006	HQ12-BAF18		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
23	050212240008	Chu Thị Khánh	Linh	02/05/2006	HQ12-MIS01		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
24	050212240011	Tao Trúc	Linh	03/09/2006	HQ12-MIS01		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
25	050112240125	Hồ Hải	My	17/11/2006	HQ12-BAF04		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
26	050112240126	Ngô Đặng Trà	My	21/03/2006	HQ12-BAF18	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
27	050112240724	Lục Thị Thủy	Ngân	16/05/2006	HQ12-BAF16		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
28	050112240722	Huỳnh Ngọc Kim	Ngân	19/08/2006	HQ12-BAF17	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
29	050112240342	Dương Nguyễn Thanh	Nghi	05/01/2006	HQ12-BAF10		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
30	050112240751	Lê Mỹ	Ngọc	29/10/2006	HQ12-BAF07	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
31	050112240762	Phạm Như	Ngọc	07/12/2006	HQ12-BAF11		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
32	050112240157	Huỳnh Hoàng	Ngọc	16/12/2006	HQ12-BAF16		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
33	050312240311	Trần Hồ Bảo	Ngọc	29/03/2006	HQ12-MAG08		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
34	050112240166	Lê Nguyễn Thảo	Nguyên	15/09/2006	HQ12-BAF15		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
35	050812240077	Nguyễn Đình Thanh	Nguyên	22/02/2006	HQ12-INE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
36	050312240113	Trần Như Thảo	Nguyên	20/11/2006	HQ12-MAG07		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
37	050812240078	Nguyễn Thanh	Nhã	07/07/2006	HQ12-INE01		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
38	050112240790	Dương Yến	Nhi	01/04/2006	HQ12-BAF08		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
39	050312240318	Lê Trần Yến	Nhi	13/05/2006	HQ12-MAG01		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
40	050312240321	Nguyễn Thị Bảo	Nhi	12/09/2006	HQ12-MAG05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
41	050212240021	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	19/09/2006	HQ12-MIS02	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
42	050212240062	Lương Thị Yến	Nhi	30/10/2006	HQ12-MIS02	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
43	050512240075	Cao Lê Khánh	Như	21/11/2006	HQ12-ACC02	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
44	050112240831	Nguyễn Quỳnh	Như	17/04/2006	HQ12-BAF16	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
45	050812240079	Dương Thị Lan Phương	11/10/2006	HQ12-INE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
46	050312240339	Lê Thụy Vân Phương	07/05/2006	HQ12-MAG04		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
47	050112240217	Trần Thị Quyên	08/01/2006	HQ12-BAF12		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
48	150401240070	Võ Phương Quyên	05/09/2006	HQ12-BBE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
49	050812240080	Phan Châu Nhật Quỳnh	16/02/2006	HQ12-INE01		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
50	050112240351	Đặng Anh Thư	25/11/2006	HQ12-BAF21	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
51	050112241034	Nguyễn Phạm Thùy Trang	13/06/2006	HQ12-BAF14	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
52	050312240370	Lưu Hải Tuyên	03/03/2006	HQ12-MAG01	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
53	050512240120	Lê Thị Thúy Vy	22/01/2006	HQ12-ACC05	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM

Tổng: 53 sinh viên 



No. 465/QĐ-ĐHNH

Ho Chi Minh City, Dec 10, 2025



DECISION

Regarding the Recognition of Meeting the Information Technology Proficiency Requirement for Full-time English Program Undergraduate Students and Special Program Students Cohort 12 – November 2025 Session

RECTOR OF HO CHI MINH UNIVERSITY OF BANKING

Pursuant to Resolution No. 159/NQ-ĐHNH-HĐT (September 16th, 2024) of the Chairman of the University Council on promulgating the “Regulations on functions, duties, powers, and organizational structure of affiliated and subordinate units of Banking University Ho Chi Minh City”;

Pursuant to Decision No. 1577/QĐ-ĐHNH (August 31th, 2021) of the Rector on amending and supplementing a number of articles of the academic management regulations for high-quality undergraduate training programs at Banking University Ho Chi Minh City issued under Decision No. 2134A/QĐ-ĐHNH dated October 2, 2017;

Pursuant to Decision No. 466/QĐ-ĐHNH (February 28th, 2024) of the Rector on promulgating the Regulations on organization and management of undergraduate training at Banking University Ho Chi Minh City;

Pursuant to Decision No. 1070/QĐ-ĐHNH (April 24th, 2024) of the Rector on promulgating the Regulations on organization and implementation of high-quality training programs, partial English programs, and special undergraduate training programs at Banking University Ho Chi Minh City;

Pursuant to Decision No. 984/QĐ-ĐHNH (April 4, 2025), issued by the Rector on the promulgation of the Regulation on 'Information Technology Proficiency Standards at the Undergraduate Level at Banking University of Ho Chi Minh City';

Based on the IT certificates submitted by students and the recommendation of the Head of the Department of Academic Affairs.

DECIDES:

Article 1. Recognizing 53 Full-time English Program Undergraduate Students (Cohort 12) and Special Program Students Who Met the Information Technology proficiency Requirement During Their Studies – November 2025 Session

(List attached)

Article 2. Relevant units are to coordinate implementation in accordance with Decision No. 1075/QĐ-ĐHNH (May 8, 2019), issued by the Rector regarding the promulgation of the regulations on grade management in the Academic Management Software System.

Article 3. Chief of the Office, Heads of the Department of Academic Affairs, Head of the Department of Testing and Quality Assurance, and the student mentioned in Article 1 are responsible for implementing this Decision. *bc*

Recipients:

- As in Article 3;
- CSCR;
- Archives: DAA, GAO.

RECTOR *bc*

(Signed)

Nguyen Duc Trung

**List of Full-time English Program Undergraduate Students (Cohort 12) and Special Programs
Who Met the Information Technology Proficiency Requirement During Their Studies – November 2025 Session**

Issued together with Decision No. 44SV/QĐ/DHNH, 10/12/2025 by the Rector of Ho Chi Minh University of Banking

No.	Student ID Number	Full Name	Date of Birth	Class	Advanced Certificate	Basic Certificate	IC3 Certificate	MOS Certificate	Issuing Authority
1	050112240361	Nguyễn Ngọc Mỹ An	17/12/2006	HQ12-BAF16		X		X	HUB + IIG Viet Nam
2	050512240130	Huỳnh Ngọc Lan	17/06/2006	HQ12-ACC02		X		X	HUB + IIG Viet Nam
3	050512240123	Nguyễn Lan	06/09/2006	HQ12-ACC03		X		X	HUB + IIG Viet Nam
4	050112240384	Nguyễn Hà	12/04/2006	HQ12-BAF03		X		X	HUB + IIG Viet Nam
5	050112240005	Lê Nguyễn Lan	19/11/2006	HQ12-BAF17		X			HCM University of Banking
6	050112240377	Lê Hồng Bảo	20/09/2006	HQ12-BAF18	X			X	HUB + IIG Viet Nam
7	050312240012	Nguyễn Phương	01/01/2006	HQ12-MAG01		X		X	HUB + IIG Viet Nam
8	050812240008	Nguyễn Ngọc Ánh	26/11/2006	HQ12-INE01					HCM University of Banking
9	050812240007	Nguyễn Ngọc Ánh	07/02/2006	HQ12-INE02	X			X	HUB + IIG Viet Nam
10	050812240006	Hà Ngọc Ánh	14/11/2006	HQ12-INE02		X		X	HUB + IIG Viet Nam
11	050512240014	Nguyễn Xuân Bách	29/12/2006	HQ12-ACC06		X			HCM University of Banking
12	050812240069	Nguyễn Thị Thanh Diệu	11/11/2006	HQ12-INE02	X			X	HUB + IIG Viet Nam
13	050812240071	Lê Nguyễn Thục Đoan	18/11/2006	HQ12-INE02		X			HCM University of Banking
14	050112240457	Nguyễn Thùy Dung	07/11/2006	HQ12-BAF11	X		X	X	IIG Viet Nam
15	050512240124	Hồ Huỳnh Đức Duy	14/09/2006	HQ12-ACC04		X		X	HUB + IIG Viet Nam
16	050112240520	Nguyễn Ngọc Hân	05/02/2006	HQ12-BAF10					HCM University of Banking
17	050312240044	Lê Võ Hồng Hạnh	13/01/2006	HQ12-MAG05	X			X	HUB + IIG Viet Nam
18	050512240161	Phan Nguyễn Trọng Hiếu	25/08/2006	HQ12-ACC06		X			HCM University of Banking
19	050112240609	Trần Lê Nhật Khánh	25/12/2006	HQ12-BAF21	X			X	HUB + IIG Viet Nam
20	050512240172	Nguyễn Hoàng Khiêm	26/02/2006	HQ12-ACC06		X			HCM University of Banking
21	050112240652	Ngô Thị Thùy Linh	01/03/2006	HQ12-BAF08	X			X	HUB + IIG Viet Nam
22	050112240336	Vũ Gia Linh	20/06/2006	HQ12-BAF18		X		X	HUB + IIG Viet Nam
23	050212240008	Chu Thị Khánh Linh	02/05/2006	HQ12-MIS01		X			

No.	Student ID Number	Full Name		Date of Birth	Class	Advanced Certificate	Basic Certificate	IC3 Certificate	MOS Certificate	Issuing Authority
24	050212240011	Tao Trúc	Linh	03/09/2006	HQ12-MIS01		X		X	HUB + IIG Viet Nam
25	050112240125	Hồ Hải	My	17/11/2006	HQ12-BAF04		X		X	HUB + IIG Viet Nam
26	050112240126	Ngô Đăng Trà	My	21/03/2006	HQ12-BAF18	X				HCM University of Banking
27	050112240724	Lục Thị Thủy	Ngân	16/05/2006	HQ12-BAF16		X		X	HUB + IIG Viet Nam
28	050112240722	Huỳnh Ngọc Kim	Ngân	19/08/2006	HQ12-BAF17	X				HCM University of Banking
29	050112240342	Dương Nguyễn Thanh	Nghi	05/01/2006	HQ12-BAF10		X		X	HUB + IIG Viet Nam
30	050112240751	Lê Mỹ	Ngọc	29/10/2006	HQ12-BAF07	X				HCM University of Banking
31	050112240762	Phạm Như	Ngọc	07/12/2006	HQ12-BAF11		X		X	HUB + IIG Viet Nam
32	050112240157	Huỳnh Hoàng	Ngọc	16/12/2006	HQ12-BAF16		X		X	HUB + IIG Viet Nam
33	050312240311	Trần Hồ Bảo	Ngọc	29/03/2006	HQ12-MAG08		X		X	HUB + IIG Viet Nam
34	050112240166	Lê Nguyễn Thảo	Nguyên	15/09/2006	HQ12-BAF15		X		X	HUB + IIG Viet Nam
35	050812240077	Nguyễn Đình Thanh	Nguyên	22/02/2006	HQ12-INE02		X		X	HUB + IIG Viet Nam
36	050312240113	Trần Như Thảo	Nguyên	20/11/2006	HQ12-MAG07		X		X	HUB + IIG Viet Nam
37	050812240078	Nguyễn Thanh	Nhã	07/07/2006	HQ12-INE01		X		X	HUB + IIG Viet Nam
38	050112240790	Dương Yến	Nhi	01/04/2006	HQ12-BAF08		X		X	HUB + IIG Viet Nam
39	050312240318	Lê Trần Yến	Nhi	13/05/2006	HQ12-MAG01		X		X	HUB + IIG Viet Nam
40	050312240321	Nguyễn Thị Bảo	Nhi	12/09/2006	HQ12-MAG05		X		X	HUB + IIG Viet Nam
41	050212240021	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	19/09/2006	HQ12-MIS02	X				HCM University of Banking
42	050212240062	Lương Thị Yến	Nhi	30/10/2006	HQ12-MIS02	X				HCM University of Banking
43	050512240075	Cao Lê Khánh	Như	21/11/2006	HQ12-ACC02	X				HCM University of Banking
44	050112240831	Nguyễn Quỳnh	Như	17/04/2006	HQ12-BAF16	X				HCM University of Banking
45	050812240079	Dương Thị Lan	Phương	11/10/2006	HQ12-INE02		X		X	HUB + IIG Viet Nam
46	050312240339	Lê Thụy Vân	Phương	07/05/2006	HQ12-MAG04		X		X	HUB + IIG Viet Nam
47	050112240217	Trần Thị	Quỳnh	08/01/2006	HQ12-BAF12		X		X	HUB + IIG Viet Nam
48	150401240070	Võ Phương	Quỳnh	05/09/2006	HQ12-BBE02		X		X	HUB + IIG Viet Nam
49	050812240080	Phan Châu Nhật	Quỳnh	16/02/2006	HQ12-INE01		X		X	HUB + IIG Viet Nam
50	050112240351	Đặng Anh	Thư	25/11/2006	HQ12-BAF21	X				HCM University of Banking

No.	Student ID Number	Full Name	Date of Birth	Class	Advanced Certificate	Basic Certificate	IC3 Certificate	MOS Certificate	Issuing Authority
51	050112241034	Nguyễn Phạm Thùy Trang	13/06/2006	HQ12-BAF14	X				HCM University of Banking
52	050312240370	Lưu Hải Tuyên	03/03/2006	HQ12-MAG01	X				HCM University of Banking
53	050512240120	Lê Thị Thúy Vy	22/01/2006	HQ12-ACC05	X				HCM University of Banking

Total: 53 students *h*

